TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2024/HS-ST
Ngày: 08-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn; Ông Vũ Văn Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngà - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Lương Ngọc Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2024/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2024/QĐXX–HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Ngọc T1 (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1988 tại tỉnh Bình Định; Nơi đăng thường trú: 44/3/4 T, Phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở: 442/1/25 B, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Cha Lê Văn C, sinh năm: 1955 (đã chết) và mẹ Lê Thị X, sinh năm: 1961; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai chị em; Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 09-12-2023 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 08-12-2023, Lê Ngọc T1, Nguyễn Khắc T2 (sinh năm 1983, Địa chỉ: tổ A, KP B, T, H, Bình Định, nơi ở: C N, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), Trần Văn T3 (sinh năm 1994, Địa chỉ: tổ A, KP B, T, H, Bình Định; Nơi ở: Hẻm B C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đi xe taxi đến vũ trường BlueMoon tại B N, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chơi. Tại vũ trường BlueMoon, T1, T2, T3 ngồi bàn cuối cùng của dãy đầu tiên bên tay phải hướng từ ngoài vào và gọi trái cây, bia ra uống. Ngồi được khoảng 15 phút thì có một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) đến gặp T1 và lấy từ trong người ra một gói nylon chứa chất màu trắng, hỏi T1 có sử dụng

không? Tiện biết là ma túy khay nên hỏi giá thì nam thanh niên nói giá 2.500.000 đồng, T1 đồng ý mua. Nam thanh niên nói T1 đi ra khỏi vũ trường để giao dịch nên T1 đi cùng nam thanh niên đến khu vực vỉa hè cách vũ trường khoảng 30 mét và đưa cho người này 2.500.000 đồng tiền mặt, người này đưa cho T1 01 gói nylon chứa ma túy khay. Sau khi có ma túy, T1 mang vào phòng vệ sinh của vũ trường lấy ra một ít ma túy khay bỏ vào tờ tiền 5.000 đồng, dùng bật lửa hơ khô, cà nhuyễn; phần ma túy còn lại thì gói kín rồi giấu vào túi quần và quay lại bàn ngồi uống bia với T3 và T2. Một lát sau, T1 lấy tờ tiền 5.000 đồng bên trong có ma túy khay đã được cà sẵn và đổ vào ly thủy tinh (loại ly nhỏ dùng để uống rượu) có sẵn trên bàn rồi lấy ống hút xúc một ít ma túy khay sử dụng bằng cách hít qua đường mũi. Tiện dùng ống hút xúc ma túy khay đổ vào tay T3 và T3 sử dụng bằng cách hít qua đường mũi, T1 đưa ma túy cho T3 sử dụng 02 lần. Tiện lấy ống hút xúc ma túy khay rồi đưa cho T2, T2 tự sử dụng bằng cách bỏ vào bia và uống. T2 và T3 không biết việc T1 mua ma túy, cũng không bàn bạc, thỏa thuận với T1 về việc sẽ trả tiền hay lợi ích khác cho T1 sau khi sử dụng ma túy của T1. Đến khoảng 01 giờ ngày 09-12-2023, T1, T2 và T3 ra về bằng xe taxi, trước khi về thấy còn ma túy trong ly thủy tinh nên T1 đổ vào tờ tiền 5.000 đồng gấp kín lại cất vào người cùng gói ma túy ban đầu với mục đích mang về nhà, khi nào có nhu cầu sẽ sử dụng. Khi đi đến trước N, địa chỉ: C Q, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì Tổ công tác của Công an Thành phố V phối hợp với Công an phường A đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Do nghi vấn T1, T2, T3 sử dụng chất ma túy, Tổ công tác yêu cầu T1, T2, T3 về trụ sở Công an A, thành phố V (địa chỉ: F L, Phường A, thành phố V) để làm việc. Tại đây, thực hiện test nhanh nước tiểu 03 đối tượng cho kết quả dương tính với ma túy, loại Ketamine, đồng thời phát hiện bắt quả tang Lê Ngọc T1 đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất rắn màu trắng và 01 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng được gấp lại, bên trong có chứa chất bột màu trắng (T1 khai nhận là ma túy tổng hợp dạng khay của T1).

Lời khai của Lê Ngọc T1 và các đối tượng Nguyễn Khắc T2, Trần Văn T3 phù hợp với nhau, phù hợp với kết quả test chất ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và chứng cứ thu thập được.

Tại Bản kết luận giám định số 488/KL-KTHS-MT ngày 18-12-2023 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Chất kết tinh màu trắng chứa trong 01 gói nylon hàn kín là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng: 0,5400 gam, Chất bột màu trắng chứa trong tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được gấp lại là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng: 0,5063 gam.

Việc thu giữ và xử lý vật chứng, tài sản:

+ 01 (một) gói nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, qua giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,5400 gam.

+ 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được gấp kín bên trong chứa chất bột màu trắng được Công an A, thành phố V thu giữ vào 01 gói nylon, qua giám định chất bột màu trắng là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,5063 gam.

Vật chứng, tài sản còn lại nêu trên hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý.

Bản cáo trạng số 108/CT-VKSTPVT ngày 12-4-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Lê Ngọc T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Ngọc T1 từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Ngọc T1 từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Về xử lý vật chứng, tài sản: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma tuý là tang vật vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo T1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" như cáo trạng đã truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đồng ý mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật bị thu giữ, bản kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 09-12-2024, Công an A, thành phố V tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang Lê Ngọc T1 có hành vi tàng trữ trái phép 1,0463 gam ma túy, loại Ketamine để sử dụng cho bản thân. Qua điều tra, xác định trước đó, vào khoảng 23 giờ 20 phút ngày 08-12-2023 đến khoảng 01 giờ ngày 09-12-2024, tại Vũ

trường BlueMoon, địa chỉ: số B đường N, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Lê Ngọc T1 có hành vi cung cấp chất ma túy cho các đối tượng Nguyễn Khắc T2 và Trần Văn T3 sử dụng trái phép. Hành vi của T1 đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố là có căn cứ, đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép ma túy để sử dụng không những gây tác hại vô cùng nghiêm trọng đến sức khỏe của bản thân mà còn là nguyên nhân phát sinh lây lan tệ nạn nghiện, hút ma túy, nhiều tệ nạn xã hội khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có sức khỏe, nhưng không chịu rèn luyện bản thân, lao động kiếm sống để làm người lương thiện, có ích cho gia đình, xã hội mà thực hiện hành vi vi phạm pháp luật là tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt phù hợp, đủ mức răn đe giáo dục bị cáo, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T1 trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T1.

[5] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, qua giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,5400 gam và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được gấp kín bên trong chứa chất bột màu trắng được Công an A, thành phố V thu giữ vào 01 gói nylon, qua giám định chất bột màu trắng là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,5063 gam, là tang vật trong vụ án.

[6] Các vấn đề khác: Đối với Đặng Ngọc D là người đại diện theo pháp luật của Vũ trường BlueMoon, không biết T1 tổ chức cho T2, T3 sử dụng trái phép chất ma túy tại cơ sở, địa điểm do mình quản lý nên không có căn cứ xử lý.

Đối với nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục xác minh, truy bắt xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Khắc T2, Trần Văn T3 chỉ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không có hành vi đồng phạm với Lê Ngọc T1 về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan chức năng đang tiến hành các thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo T1 phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Lê Ngọc T1** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc T1 **01 (Một)** năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và **07 (B) năm** tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là **08 (T4) năm**. Thời hạn tù tính từ ngày 09-12-2023.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B, số 448 ngày 18-12-2023.

Vật chứng, tài sản nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 165/BB.CCTHA ngày 17-4-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc T1 phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Ngọc T1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Phượng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06; PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Các bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.